

Số: **50/2020/QĐST-HNGĐ**

*Điện Biên Phủ, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn L - sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản N 2, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chị Lương Thị N - sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản N 2, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn L và chị Lương Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lò Văn L và chị Lương Thị N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lương Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Lương T - sinh ngày 18/6/2015 và Lò Lương Thanh Tr - sinh ngày 04/5/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị N không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lò Văn L và chị Lương Thị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND xã N, TP Đ, tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Huệ**